

**I. Tính chất vật lí của rượu etylic – Độ rượu**

- Rượu etylic (etanol) là chất lỏng, không màu, sôi ở $78,3^{\circ}C$, nhẹ hơn nước ($d=0,8$ g/ml), tan vô hạn trong nước, hòa tan nhiều chất như iot, benzen, ...
- Độ rượu: Số ml rượu etylic có trong 100 ml hỗn hợp rượu với nước.

$$\text{Độ rượu} = \frac{V_{\text{rượu}}}{V_{\text{hh}}} \times 100$$

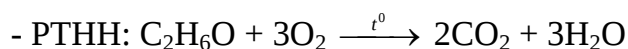
II. Cấu tạo phân tử

CTPT	CTCT	CTTG
C_2H_6O	$ \begin{array}{c} \text{H} \quad \text{H} \\ \quad \\ \text{H}-\text{C}-\text{C}-\text{O}-\text{H} \\ \quad \\ \text{H} \quad \text{H} \end{array} $	$\text{CH}_3-\text{CH}_2-\text{OH}$

→ Nhận xét: có 1 ngử H không liên kết với ngử C mà liên kết với ngử O tạo ra nhóm –OH. Nhóm –OH làm cho rượu có tính chất đặc trưng.

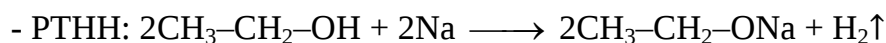
III. Tính chất hóa học**1. Phản ứng cháy**

- HT: Rượu etylic cháy với ngọn lửa màu xanh nhạt và tỏa nhiều nhiệt.

**2. Phản ứng với natri**

- TN: Cho mẫu natri vào cốc đựng rượu etylic.

- HT: mẫu natri tan dần, sủi bọt khí.

**3. Phản ứng với axit axetic: (Bài 45)**

IV. Ứng dụng: làm dung môi, nguyên liệu sản xuất este, nhiên liệu đèn cồn trong PTN...

V. Điều chế